

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÁNH LINH
TỈNH BÌNH THUẬN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 21/2022/HS-ST
Ngày: 21-6-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÁNH LINH, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Bình.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Thông Phi và bà Trần Thị Minh Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thị Tâm – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện TL.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TL, tỉnh BT tham gia phiên tòa:
Bà Đinh Thị Vân Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TL, tỉnh BT xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 16/2022/TLST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2022/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 6 năm 2022, đối với bị cáo:

AP DOR KR, sinh năm 1992; Tại: ĐT; Nơi cư trú: 157B/13 DBT, phường A, quận B, thành phố H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Chăm; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Đạo hồi; Trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; Nghề nghiệp: Lái xe; Tiền án, tiền sự: Không; Con ông A DL (đã chết) và bà SL MRP, sinh năm 1971; Gia đình bị cáo có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Bị cáo có vợ là SA PG, sinh năm 1993, có một người con sinh năm 2020; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú số 41/2022/HSST-LCCT ngày 18/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện TL, tỉnh BT; Hiện đang tại ngoại. Có mặt.

- Người bào chữa theo luật định cho bị cáo: Bà Phan PLH- Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh BT; Địa chỉ: Số 6 NTT, tp C, tỉnh BT. Có mặt.

- Bị hại: Anh Phạm Văn T, sinh năm 1986; Nơi cư trú: Thôn 06, xã H, huyện TL, tỉnh BT. Vắng mặt.

- *Đại diện hợp pháp của bị hại:* Bà Trần Thị P, sinh năm 1988; Nơi cư trú: Thôn 06, xã H, huyện TL, tỉnh BT. Có mặt.

- *Bị đơn dân sự:* Công ty TNHH Sản Xuất Elip; Địa chỉ: KCN L, xã G, huyện O, tỉnh X– Người đại diện theo pháp luật - Bà Lê Thị Hồng - Chức vụ: Giám đốc. Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Lê Thị Hồng - Chức vụ: Giám đốc - Công ty TNHH Sản Xuất Elip; Địa chỉ: KCN L, xã G, huyện O, tỉnh X. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Trần Văn T, sinh năm 1986; Nơi cư trú: Ấp K, xã Q, huyện M, tỉnh ĐT. Vắng mặt. (Tòa án không triệu tập).

2. Anh Mang K, sinh năm 1991; Nơi cư trú: Bản 3, xã N, huyện TL, tỉnh BT. Vắng mặt. (Tòa án không triệu tập).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

AP DOR KR có giấy phép lái xe hạng C số 790195057151 do Sở giao thông vận tải thành phố H cấp ngày 12/3/2020, có giá trị đến ngày 12/3/2025. Khoảng 17 giờ, ngày 17/11/2021, AP DOR KR điều khiển xe ô tô tải biển số 62C-037.97 (tải trọng 3.400kg) lưu thông trên đường Quốc lộ 55 theo hướng từ xã M đi xã N, huyện TL, tỉnh BT. Khi đến đoạn đường thuộc Bản 03, xã N, huyện TL thì phát hiện anh Phạm Văn T đang điều khiển xe mô tô biển số 86B7-091.61 phía trước ngược chiều (theo hướng bên phải hướng đi của anh T) đang chạy tới. Do khoảng cách quá gần, không kịp xử lý nên AP DOR KR đã để cho xe do mình điều khiển lấn sang phần đường bên trái va chạm với xe của T, gây tai nạn giao thông. Hậu quả, anh T bị thương nặng, xe mô tô biển số 86B7-091.61 và xe ô tô biển số 62C-037.97 đều bị hư hỏng.

- Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 114/2022/TgT ngày 10/02/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh BT kết luận: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên cho ông Phạm Văn T hiện tại là: 94% (*chín bốn phần trăm*).

- Về vật chứng trong vụ án: Xe ô tô biển số 62C-037.97 và mô tô biển số 86B7-019.61 đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện TL giao trả lại cho các chủ sở hữu.

- Về trách nhiệm dân sự: Sau tai nạn xảy ra, Ap Dor KR và Công ty TNHH

Sản Xuất Elip đã thỏa thuận thống nhất bồi thường cho bị hại số tiền 145.000.000 đồng; Hiện gia đình bị hại đã nhận được số tiền 141.000.000 đồng, số tiền còn lại bị cáo cam kết bồi tiếp tục bồi thường cho bị hại; Gia đình bị hại đã có đơn xin bãi nại cho bị cáo và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

- Tại Bản cáo trạng số 18/CT-VKSND-TL ngày 12 tháng 5 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TL truy tố bị cáo AP DOR KR về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- *Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện TL:* Giữ nguyên quan điểm như bản Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo AP DOR KR phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả, được đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo, bị cáo là hộ nghèo; Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo mức án tù từ 15 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo; Thời gian thử thách là 30 đến 36 tháng.

- Về trách nhiệm dân sự: Đại diện bị hại đã nhận được bồi thường, không yêu cầu gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

- *Ý kiến của bị cáo Ap Dkr:* Không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, bị cáo xin lỗi gia đình bị hại, xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

- *Ý kiến của người bào chữa bà Phan PLH:* Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tích cực bồi thường khắc phục hậu quả, được đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo; Bị cáo là hộ nghèo, là lao động chính trong gia đình, hiện đang nuôi con nhỏ; Trong vụ án này bị hại cũng có phần lỗi; Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo.

- *Ý kiến của đại diện hợp pháp của bị hại và Trần Thị P:* Không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Bà P xác nhận hiện nay gia đình bị hại đã nhận được tổng cộng số tiền 141.000.000 đồng do bị cáo AP DOR KR và Công ty TNHH Sản Xuất Elip bồi thường; Đối với số tiền 4.000.000 đồng còn lại, đại diện bị hại và bị cáo đã thỏa thuận thống nhất tiếp tục bồi thường cho đến khi đủ số tiền 145.000.000 đồng; Hiện tại, gia đình bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm đồng thời đã có đơn xin bãi nại cho bị cáo; Bà P cho rằng tai nạn xảy ra là ngoài mong muốn của bị cáo, bị cáo đã thể hiện thiện chí, đã bồi thường thỏa đáng, xin Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo mức án thấp nhất.

Đại diện Viện kiểm sát và người tham gia tố tụng không tranh luận gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện TL, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện TL, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo AP DOR KR đều khai nhận toàn bộ hành vi như Bản cáo trạng đã quy kết; Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường, Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, vật chứng đã thu giữ trong vụ án; Bản kết luận giám định; phù hợp lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến cũng như các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 17 giờ, ngày 17/11/2021, AP DOR KR có giấy phép lái xe hạng C, điều khiển xe ô tô tải biển số 62C-037.97 (tải trọng 3.400kg) lưu thông trên đường Quốc lộ 55 theo hướng từ xã M đi xã N, huyện TL. Khi đến đoạn đường thuộc Bản 03, xã N, huyện TL thì phát hiện phía trước ngược chiều có xe mô tô biển số 86B7-019.61 do Phạm Văn T điều khiển đang chạy tới; Do khoảng cách quá gần, AP DOR KR điều khiển xe lấn sang phần đường bên trái để né tránh nhưng để xảy ra tai nạn giao thông. Hậu quả làm Phạm Văn T bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể được xác định là 94%.

Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo đã được học tập, đào tạo, sát hạch về Luật giao thông đường bộ trước khi được cấp giấy phép lái xe hạng C nhưng khi tham gia giao thông bị cáo không tuân thủ các quy định về an toàn giao thông, khi tham gia giao thông đã chủ quan, không chú ý quan sát phía trước nên đã để xe do mình điều khiển tông vào mô tô do anh Phạm Văn T điều khiển, hậu quả làm anh T bị thương tích tỷ lệ 94%.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và khung hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự. Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện TL truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội; Bị cáo là hộ nghèo, là lao động chính trong gia đình, hiện đang nuôi con nhỏ; Sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo đã bồi thường thỏa đáng cho đại diện bị hại, được đại diện bị hại bãi nại. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần xem xét áp dụng khi quyết định hình phạt đối với bị cáo;

Xét thấy, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự tại địa phương; Do đó không cần thiết phải bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù, chỉ cần giao chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục cũng đủ để cải tạo bị cáo thành công dân tốt cho gia đình và xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi tai nạn xảy ra, Ap Dor Kr đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 141.000.000 đồng; Đại diện gia đình bị hại bà Trần Thị P đã có đơn bãi nại cho bị cáo; Tại phiên tòa, bà P không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với xe ô tô biển số 62C-037.97 và xe mô tô biển số 86B7-019.61 đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện TL trao trả lại cho các chủ sở hữu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo Ap Dor Kr phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 2 Điều 136; Điều 260; Điều 290; Điều 292; Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

1. Về tội danh: Tuyên bố: Bị cáo Ap Dor Kr phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”;

2. Về hình phạt: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự; Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán - Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo; Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng Thẩm phán - Tòa án nhân dân tối cao sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng thẩm phán - Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo;

- Xử phạt: Ap Dor Kr 12 (*mười hai*) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo; Thời gian thử thách là 24 (*hai mươi bốn*) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (21/6/2022).

Giao bị cáo Ap Dor Kr cho Ủy ban nhân dân phường 01, quận 8, thành phố H giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Gia đình bị cáo Ap Dor Kr có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường 01, quận 8, thành phố H trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự năm 2019.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

4. Về xử lý vật chứng: Không xem xét.

5. Về án phí: Áp dụng: Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Ap Dor Kr phải nộp 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bào chữa theo luật định cho bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản

án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (21/6/2022); Bị đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định.

(đã giải thích chế định về án treo đối với bị cáo).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BT;
- VKSND tỉnh BT;
- Sở Tư pháp tỉnh BT;
- Phòng PV 06 - Công an tỉnh BT;
- VKSND huyện TL;
- Cơ quan CSĐT - Công an TL;
- Chi cục THADS huyện TL;
- UBND phường 01, quận 8, TP. H (thay thông báo, giám sát giáo dục);
- Bị cáo, người tham gia tố tụng (để tổng đạt);
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Văn Bình